TIỂU ĐOÀN 140

**ĐẠI ĐỘI 3**

**GIÁO ÁN**

**HUẤN LUYỆN CHUYÊN NGÀNH THÔNG TIN**

HUẤN LUYỆN CHIẾN THUẬT CHUYÊN NGÀNH VTĐ

**Bài: Triển khai, thu hồi điện đài VTĐscn VRU 812**

**làm việc bằng Anten sóng chạy**

**TRUNG ĐỘI TRƯỞNG**

**Thiếu tá Ngô Trường Nam**

*Ngày* …….. *tháng* …....*năm 2023*

**PHÊ DUYỆT**

**CỦA ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG**

1. Phê duyệt giáo án: HUẤN LUYỆN CHIẾN THUẬT CHUYÊN NGÀNH VTĐ

**Bài:Triển khai, thu hồi điện đài VTĐscn VRU 812 làm việc bằng Anten sóng chạy**

Của đ/c Ngô Trường Nam - Thiếu tá - Trung đội trưởng - Trung đội 9.

2. Địa điểm phê duyệt

a) Thông qua tại

- Địa điểm: …………………………………………………………………………………….

- Thời gian: Từ ….. giờ ….. đến ….. giờ ….. ngày …... tháng ….. năm 2023

b) Phê duyệt tại

- Địa điểm: …………………………………………………………………………………….

- Thời gian: Lúc ……... giờ …….. ngày ……... tháng …….. năm 2023

3. Nội dung phê duyệt

a) Phần nội dung của giáo án

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

b) Phần thực hành huấn luyện

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

4. Kết luận

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG** |

**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

1. Mục đích

Nhằm huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ trong trung đội nắm chắc thứ tự các bước triển khai, thu hồi điện đài VTĐscn VRU 812 làm việc bằng Anten sóng chạy, làm cơ sở để vận dụng vào làm nhiệm vụ bảo đảm TTLL tại đơn vị.

2. Yêu cầu

- Nắm chắc hành động của đài trưởng và chiến sĩ trong tổ.

- Hành động phải sát thực tế chiến đấu.

- Học mới kết hợp với ôn cũ.

**II. NỘI DUNG**

- VĐHL 1: Hành động của tổ đài sau khi nhận nhiệm vụ.

- VĐHL2: Hành động của tổ đài thực hành triển khai điện đài làm việc bằng Anten sóng chạy.

- VĐHL 3: Hành động của tổ đài sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Tập tổng hợp từ VĐHL 1 đến VĐHL 3.

**III. THỜI GIAN**

1. Thời gian chuẩn bị huấn luyện

- Thời gian thục luyện giáo án: Từ ngày ………………… đến ngày ………...……

- Thời gian bồi dưỡng cán bộ: Từ ngày ………………… đến ngày ………...………

- Thời gian chuẩn bị đội mẫu: Từ ngày ………………… đến ngày ………...………

- Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị: Xong trước ngày ……………………

2. Thời gian thực hành huấn luyện

- Thời gian thực hành huấn luyện: Từ …. giờ …..ngày………..… đến …. giờ …. ngày ………..…..

- Tổng thời gian huấn luyện: 24 giờ, trong đó:

+ Thủ tục huấn luyện: 25 phút

+ Ý định huấn luyện: 05 phút

+ Huấn luyện lý thuyết: 02giờ 30 phút

+ Thực hành luyện tập: 13 giờ 30 phút

+ Huấn luyện đêm: 06 giờ

+ Kiểm tra kết thúc huấn luyện: 1 giờ 30 phút

**IV. TỔ CHỨC - PHƯƠNG PHÁP**

1. Tổ chức

a) Tổ chức đội hình lớp: Lấy đơn vị trung đội làm đội hình huấn luyện do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

b) Tổ chức ôn luyện: Lấy đơn vị tiểu đội làm đội hình luyện tập do các đ/c tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì, trung đội trưởng theo dõi duy trì chung.

2. Phương pháp

a) Chuẩn bị huấn luyện

- Nghiên cứu tài liệu, đối tượng huấn luyện. Soạn thảo giáo án, thông qua giáo án và thục luyện giáo án.

- Thao trường: Đủ để triển khai HL trung đội và luyện tập từng tổ, tiểu đội.

- Bồi dưỡng cán bộ: Bồi dưỡng at về tổ chức và phương pháp điều hành tiểu đội, tổ đài luyện tập. Phương pháp sửa tập cho từng chiến sĩ và từng tổ đài.

- Chuẩn bị đội mẫu: Bồi dưỡng tổ đài mẫu về thứ tự hành động triển khai, thu hồi điện đài VTĐscn VRU 812 làm việc bằng các loại Anten.

b) Thực hành huấn luyện

- Khi huấn luyện lý thuyết: Sử dụng phương pháp giảng giải, phân tích từng vấn đề gắn với phương án tập, địa hình huấn luyện và dẫn chứng kinh nghiệm chiến đấu phù hợp để chứng minh.

- Khi luyện tập: Kết hợp giữa nghiên cứu tập trung và luyện tập theo phương pháp đội ngũ chiến thuật, lấy thực hành là chính.

- Khi huấn luyện các VĐHL tiến hành qua 6 bước:

+ Bước 1: Nêu tên VĐHL và thời gian.

+ Bước 2: Giảng nội dung.

+ Bước 3: Nêu tình huống.

+ Bước 4: Bàn cách xử trí, kết luận và hướng dẫn hành động.

+ Bước 5: Luyện tập.

+ Bước 6: Nhận xét.

Luyện tập tổng hợp từ VĐHL 1 đến VĐHL 3.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

1. Bồi dưỡng cán bộ: Thao trường huấn luyện CT CNTT của tiểu đoàn.

2. Huấn luyện đội mẫu: Thao trường huấn luyện CT CNTT của tiểu đoàn.

3. Huấn luyện lý thuyết: Thao trường huấn luyện CT CNTT của tiểu đoàn.

3. Huấn luyện thực hành: Thao trường huấn luyện CT CNTT của tiểu đoàn.

**VI. BẢO ĐẢM**

1. Cán bộ huấn luyên:

- Tài liệu: Huấn luyện chiến sĩ thông tin VTĐ thoại - BC TTLL - Xuất bản năm 2020; Huấn luyện triển khai, khai thác máy thu phát VTĐscn VRU 812 - BC TTLL - Xuất bản năm 2016; giáo án đã được phê duyệt.

- Trang bị cá nhân đầy đủ; cờ huấn luyện chiến thuật; còi; cặp tài liệu.

2. Phân đội

- Thao trường: Đủ để triển khai huấn luyện và luyện tập.

- Trang bị cá nhân đầy đủ; máy VRU 812 = 06 bộ; bia số 10 = 3 cái.

3. Đội mẫu, phục vụ

- Tài liệu, giáo án đã phê duyệt.

- Trang bị cá nhân đầy đủ; máy VRU 812 = 02 bộ; bia số 10 = 01 cái.

4. Bồi dưỡng cán bộ

- Tài liệu, giáo án đã phê duyệt.

- Trang bị cá nhân đầy đủ; cờ huấn luyện = 04 bộ; còi = 04 cái.

5. Sinh hoạt và hoạt động thao trường

- Chơi trò chơi quân sự; đọc báo QĐNQ.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC HUẤN LUYỆN**

1. Tập trung trung đội, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Quy định trật tự vệ sinh thao trường, an toàn, kỷ luật

- Quy định kỷ luật học tập.

- Quy định đi lại, nghỉ giải lao.

- Quy định vệ sinh.

- Quy định tình huống tác chiến.

3. Phổ biến ký, tín hiệu luyện tập và quy ước tượng trưng

a) Ký hiệu chỉ huy tập

- Cờ đỏ: Chỉ huy bộ phận tập.

- Cờ xanh: Chỉ huy bộ phận phục vụ.

- Cờ chỉ bộ phận nào bộ phận đó dừng tập, sửa tập; cờ phất về hướng nào cơ động về hướng đó.

b) Ký, tín hiệu điều khiển tập

- Một hồi còi dài, kết hợp cờ xanh, đỏ giơ cao trên đầu, khẩu lệnh “Bắt đầu tập”.

- Hai hồi còi kết hợp cờ chỉ bộ phận nào bộ phận đó dừng tập, sửa tập.

- Ba hồi còi dài kết hợp cờ xoay tròn trên đầu, khẩu lệnh “Thôi tập, về vị trí tập trung”.

c) Quy ước tượng trưng

Bia số 10 tượng trưng cho hướng địch.

4. Kiểm tra bài cũ

Nội dung câu hỏi: Đ/c cho biết điện đài VRU812 được trang bị có bao nhiêu loại anten?

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Tên khoa mục, bài học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức, phương pháp.

6. Địa điểm, vật chất bảo đảm.

**III. GIỚI THIỆU ĐỊA HÌNH**

1. Điểm đứng: Tại vị trí đứng chân là bình độ 3 điểm cao 29

2. Phương hướng:

- Thẳng hướng tay tôi chỉ là hướng Bắc đồng thời là hướng địch, các hướng khác các đồng chí tự xác định.

3. Vật chuẩn

- Thẳng hướng tay tôi chỉ cách đây 500m, cột anten Viba làm VC1.

- Từ VC1 kéo về bên tay trái, thẳng hướng tay tôi chỉ cách đây 400m ngọn cây bạch đàn làm VC2.

- Từ VC2 kéo về bên tay trái, thẳng hướng tay tôi chỉ cách đây 500m lấy cây bạch đàn độc lập làm VC3.

4. Địa hình

- Địa hình: Khu vực tác chiến chủ yếu là đồi núi thấp xen kẽ hoa màu và nhà ở của nhân dân thuận tiện cho việc triển khai

- Đường xá: Phía trước mặt các đồng chí ngoài cổng phụ khu xe là đường mòn bắt nguồn từ đường Ninh Tốn/ Tâm Điệp chạy qua phía đông Tiểu đoàn 140 vào thôn 2 xã Đông Sơn, một trong các nhánh đường này chạy qua đồi Chè tới xóm Mới, cách đây 1500m nối với đường vành đai bờ hồ Yên Thắng. Đây cũng là hướng triển khai đường dây của tổ dây bọc.

- Dân cư: bên trái là thôn 2, phía truớc là thôn 4B xã Đông Sơn. Đa số nhân dân đều yêu nước, hết lòng giúp đỡ bộ đội.

**IV. PHỔ BIẾN PHƯƠNG ÁN TẬP**

1. Tình hình địch

LưBBCG3 Mỹ sau khi đánh chiếm TX Bỉm Sơn tiếp tục phát triển đánh chiếm TP Ninh Bình. Bị lực lượng vũ trang tỉnh Ninh Bình chặn đánh quyết liệt buộc chúng phải chuyển về phòng ngự tại khu vực TP Tam Điệp chờ cấp trên chi viện ứng cứu.

2. Tình hình ta

fBB12 có nhiệm vụ tiến công tiêu diệt LưBBCG3 của địch tạo thế để thực hiện thắng lợi chiến dịch tiến công giải phóng TP Tam Điệp và Thị xã Bỉm Sơn. eBB1/fBB12 được tăng cường một số binh khí kỹ thuật, quá trình chiến đấu được hỏa lực chiến dịch chi viện có nhiệm vụ tiến công tiêu diệt dBBCG1 địch phòng ngự tại khu vực ngã ba Chợ chiều làm bàn đạp để fBB12 tiến công tiêu diệt LưBBCG3.

3. Nhiệm vụ TTLL

Nhiệm vụ của cTT18/eBB1: Bảo đảm TTLL cho trung đoàn chiến đấu tiến công tiêu diệt địch tại khu vực ngã ba Chợ chiều. Tổ đài VTĐscn VRU-812 thuộc cTT18 được bố trí trong cụm VTĐscn có nhiệm vụ triển khai Anten sóng chạy bảo đảm liên lạc hướng cho trung đoàn chỉ huy dBB1 tiến công trên hướng chủ yếu.

**V. HUẤN LUYỆN CÁC VĐHL**

| **VĐHL (Thời gian)** | **Sơ đồ hành động** | **Nội dung** | **Tổ chức, phương pháp** |
| --- | --- | --- | --- |
| VĐHL 1:  Hành động của tổ đài sau khi nhận nhiệm vụ. Thời gian:04 giờ |  | 1. Nêu tên VĐHL và thời gian  2. Giảng nguyên tắc  a) Hành động của đài trưởng  Khi đến vị trí tạm dừng, trên cơ sở nhiệm vụ đã giao đài trưởng nhanh chóng làm công tác chuẩn bị, thực hành trinh sát thực địa(xác định đường cơ động chiếm lĩnh, vị trí triển khai điện đài, vị trí xây dựng công sự hầm đài, sử dụng bản đồ, la bàn xác định lại hướng liên lạc, địa hình ảnh hưởng đến nhiệm vụ của tổ đài) sau đó tiến hành bổ sung nhiệm vụ tại thực địa cho tổ đài. Nội dung bổ sung nhiệm vụ:  - Điểm đứng, phương hướng, hướng địch, hướng liên lạc.  - Vị trí đặt máy, vị trí triển khai hầm đài, vị trí cảnh giới.  - Nhiệm vụ của tổ đài.  - Nhiệm vụ cụ thể của các số.  - Ký, tìn hiệu hiệp đồng.  - Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.  b) Hành động của chiến sĩ VTĐthoại  - Kiểm tra lại trang bị, khí tài bảo đảm cho nhiệm vụ của tổ đài.  - Nghe đài trưởng bổ sung nhiệm vụ tại thực địa.  3. Nêu tình huống  - Thời gian tác chiến: Lúc ……. giờ …..…\_ Ngày………………  - Về địch: Địch đang sử dụng các biện pháp trinh sát trên không mặt đất nhằm phát hiện ra lực lượng của ta. Chúng sử dụng pháo binh không quân bắn phá vào các điểm cao có giá trị chiến lược, trinh sát tác chiến điện tử đang thực hiện các biện pháp dò sóng nhằm phát hiện hệ thống thông tin của ta.  - Về ta: Tổ đài VTĐthoại thuộc đại đội Thông tin của trung đoàn đã cơ động đến vị trí tạm dừng.Tiểu đội trưởng VTĐthoại đang tiến hành bổ sung nhiệm vụ tại thực địa.  4. Bàn cách xử trí, kết luận và hướng dẫn hành động  a) Bàn cách xử trí  Trung đội trưởng nêu câu hỏi để trung đội thảo luận:  - Địch đã phát hiện ra ý định tiến công của ta hay chưa? Chúng đang sử dụng các biện pháp gì để nhằm phát hiện ra thông tin của ta?  - Hành động của đài trưởng và chiến sĩ VTĐthoại sau khi đến vị trí tạm dừng?  b) Kết luận  - Nhận định:  + Địch: Chưa phát hiện ra ta, đang sử dụng các biện pháp trinh sát, tác chiến điện tử nhằm phát hiện thông tin và hành động của ta.  + Ta: Tổ đài đã đến vị trí tạm dừng, dài trưởng đã nhận nhiệm vụ bổ sung tại thực địa xong từ tiểu đội.  - Quyết tâm: Nhanh chóng tiến hành bổ sung nhiệm vụ tại thực địa cho tổ đài.  - Xử trí:  + Đài trưởng nhanh chóng tiến hành trinh sát thực địa và bổ sung nhiệm vụ tại thực địa cho tổ đài.  + Chiến sĩ: Vừa cảnh giới vừa chủ động làm công tác chuẩn bị để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh của đài trưởng.  c) Hướng dẫn hành động  Đài trưởng nhanh chóng lệnh cho chiến sĩ lợi dụng địa hình địa vật tản khai ẩn nấp, giao cho chiến sĩ cảnh giới sau đó cơ động lên vị trí thực hành trinh sát thực địa, sau khi trinh sát thực địa xong cơ động về vị trí, nghe chiến sĩ báo cáo tình hình và tiến hành giao nhiệm vụ bổ sung tại thực địa cho tổ đài. Nội dung giao nhiệm vụ cần đạt được:  - Điểm đứng, phương hướng, hướng địch, hướng liên lạc.  - Vị trí đặt máy, vị trí triển khai hầm đài, vị trí cảnh giới.  - Nhiệm vụ của tổ đài.  - Nhiệm vụ cụ thể của các số.  - Ký, tìn hiệu hiệp đồng.  - Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.  5. Luyện tập  - Nội dung: Đài trưởng thực hành giao nhiệm vụ cho tổ đài tại thực địa  - Thời gian: 03 giờ 15 phút (trong đó có 01 giờ luyện tập đêm)  - Tổ chức, phương pháp:  + Tổ chức: Luyện tập theo đội hình tiểu đội.  + Phương pháp: Từng chiến sĩ lần lượt trên cương vị đài trưởng giao nhiệm vụ tại thực địa cho tổ cho tới khi thuần thục.  - Địa điểm:  + Tiểu đội 1: Sườn Bắc điểm cao đồi Bằng.  + Tiểu đội 2: Sườn Đông điểm cao đồi Bằng.  + Tiểu đội 3: Sườn Nam điểm cao đồi Bằng.  - Ký tín hiệu luyện tập: Như đã phổ biến ở thủ tục thao trường.  6. Nhận xét  - Điểm mạnh:  ....................................................  ....................................................  ....................................................  ....................................................  - Điểm yếu:  ....................................................  ....................................................  .................................................... | - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp: Giảng giải, phân tích từng vấn đề gắn với phương án tập, địa hình huấn luyện để chứng minh.  - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp:Nêu câu hỏi thảo luận, định hướng lý luận và để trung đội thảo luận các nội dung. Kết luận bằng lời những nội dung chính quan trọng.  - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp:Sử dụng đội mẫu để hướngdẫn hành động cho trung đội. |
| VĐHL 2:  Hành động của tổ đài thực hành triển khai điện đài làm việc bằng Anten sóng chạy  Thời gian:10giờ |  | 1. Nêu tên VĐHL và thời gian  2. Giảng nguyên tắc  a) Đài trưởng  - Đến thời gian quy định, đài trưởng lệnh cho tổ đài nhanh chóng cơ động vào vị trí triển khai điện đài làm việc theo nhiệm vụ.  - Cùng với chiến sĩ nhanh chóng cơ động chiếm lĩnh vị trí triển khai điện đài, đấu nối Anten, cùng chiến sĩ lên Anten, mở máy bắt liên lạc, ghi chép sổ sách sau đó cùng chiến sĩ nhanh chóng đào công sự hầm đài và đưa điện đài xuống công sự hầm đài, chỉ vị trí để chiến sĩ đào công sự cảnh giới, triển khai máy phát điện quay tay.  - Vừa triển khai đài trưởng vừa quan sát chỉ huy chiến sĩ triển khai Anten, các cọc chống Anten, cọc níu, dây níu cọc chống, dây đối trọng, chỉ vị trí cho chiến sĩ đào công sự hầm đài, kiểm tra kết quả triển khai và báo cáo với tiểu đội trưởng về kết quả triển khai.  - Chỉ huy tổ đài bảo đảm TTLL theo nhiệm vụ chiến đấu của đơn vị.  b) Chiến sĩ VTĐthoại  - Cùng đài trưởng nhanh chóng chiếm lĩnh vị trí triển khai, xuống trang bị triển khai cọc níu, dây níu cho cọc chống Anten số 1. Triển khai Anten sóng chạy, triển khai cọc chống số 2, cọc chống số 3, dây đối trọng cho cọc chống số 3.  - Phối hợp cùng đài trưởng lên Anten, điều chỉnh các cọc chống Anten cho đúng hướng liên lạc.  - Đào công sự hầm đài, cùng đài trưởng đưa điện đài xuống công sự sau đó cơ động về vị trí cảnh giới đào công sự cảnh giới và thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của đài trưởng.  3. Nêu tình huống  - Thời gian tác chiến: Lúc ……. giờ …..… - Ngày……………….  - Về địch: Địch có thể sử dụng pháo binh, không quân bắn phá tiến hành chế áp cứng TTLL của ta đồng thời tiến hành trinh sát tác chiến điện tử nhằm phát hiện hệ thốngTT VTĐ của ta. Chúng có thể sử dụng các máy gây nhiễu nhằm làm gián đoạn TTLL của ta.  - Về ta: Tổ đài VTĐthoại đã tiến hành bổ sung xong nhiệm vụ tại thực địa. Được lệnh của tiểu đội trưởng nhanh chóng tiến hành triển khai điện đài làm việc theo nhiệm vụ được phân công.  4. Bàn cách xử trí, kết luận và hướng dẫn hành động  a) Bàn cách xử trí  Trung đội trưởng nêu câu hỏi để trung đội thảo luận:  - Địch đang có hành động gì nhằm phát hiện ý định tiến công và hệ thống TTLL của ta?  - Đến thời gian quy định hành động của tổ đài lúc này làm gì?  b) Kết luận  - Nhận định:  + Địch: Đang sử dụng các biện pháp trinh sát, tác chiến điện tử nhằm phát hiện hệ thống TTLL và hành động của ta. Khi vào chiến đấu cúng dùng các máy gây nhiễu công suất lớn nhằm làm gián đoạn HTTT của ta.  + Ta: Tổ đài đã bổ xung xong nhiệm vụ tại thực địa và làm song mọi công tác chuẩn bị sẵn sàng nhận lệnh.  - Quyết tâm: Nhanh chóng tổ chức triển khai điện đài để bảo đảm liên lạc đồng thời sử dụng các biện pháp chống địch gây nhiễu, chế áp khi thực hành chiến đấu.  - Xử trí: Đài trưởng nhanh chóng chỉ huy tổ đài triển khai điện đài và bảo đảm TTLL theo nhiệm vụ chiến đấu được giao.  c) Hướng dẫn hành động  Đến thời gian quy định, đài trưởng lệnh cho tổ đài triển khai, khẩu lệnh: *“Tổ đài, triển khai điện đài làm việc bằng Anten sóng chạy. Hướng liên lạc: ….. Bắt đầu triển khai”*. Sau khi nghe dứt khẩu lệnh của đài trưởng, các số nhanh chóng cơ động vào vị trí triển khai như sau:  + Đài trưởng: Đặt bó cọc, xuống điện đài, lấy điện đài ra khỏi áo máy, lắp ắc quy, lắp tổ hợp.  + Chiến sĩ: Đặt bó cọc anten xuống đất, xuống ba lô, tháo cuốc, lấy anten sóng chạy đặt trước mặt. Mở bó cọc anten, lấy cọc níu và dây níu, lấy cọc chống anten và nối cọc chống số 1 lại. Bước lên phía trước 1 đến 2 bước, làm động tác quay đằng sau, quỳ xuống và đặt cọc chống số 1 xuống đất, đầu cọc sát mép ngoài của thành điện đài, chân cọc quay về hướng triển khai. Lấy cọc chống số 1 làm chuẩn để xác định vị trí đóng 2 cọc níu anten sao cho 2 dây níu tạo thành 1 góc 1200. Sau đó, chiến sĩ quay bên phải (trái) 1 góc 600, bước lên 1 đến 2 bước, dùng cuốc bộ binh đóng cọc níu anten thứ 1; sau đó đứng dậy quay bên trái (phải), bước tới 2 bước xác định vị trí và đóng cọc níu anten thứ 2.  + Quá trình chiến sĩ triển khai cọc chống và dây níu, đài trưởng lấy cuộn dâyanten, tháo từ 5 đến 7 vòng. Sau đó cố định dây níu và anten vào đầu cọc chống số1.  + Chiến sĩ: Sau khi triển khai xong cọc chống anten và dây níu thứ 1, một tay cầm bó cọc và cuốc, 1 tay cầm trục của guồng quấn anten, cánh tay trên khép sát thân người, cánh tay dưới vuông góc với cánh tay trên và song song với mặt đất, vừa chạy khom vừa rải anten, mắt quan sát để anten được rải đúng hướng liên lạc. Chạy khoảng 22 bước thì dừng lại, quỳ xuống lấy cọc chống anten thứ 2, nối lại và đặt dọc theo hướng rải anten, đầu cọc hướng về điện đài. Đứng dậy và tiếp tục rải hết anten. Khi rải hết anten, chiến sĩ cho guồng vào túi phụ tùng, quay người về phía đài trưởng, cùng đài trưởng chỉnh cho dây anten được căng, sau đó lấy cọc chống anten thứ 3, nối lại, đặt cọc chống sao cho chân cọc quay về phía điện đài, đầu cọc sát mép sứ cách điện của anten. Lấy các cọc níu và dây níu ra triển khai tương tự như ở vị trí đặt điện đài. Sau đó, cố định dây níu và anten vào cọc chống thứ 3, một tay nắm đầu cọc, một tay nắm 1/3 chân cọc từ dưới lên, quay về hướng đài trưởng và báo cho đài trưởng biết đã chuan bị xong. Khẩu lệnh *“Xong”.*  + Đài trưởng: Sau khi nghe chiến sĩ báo cáo chuẩn bị xong, ra khẩu lệnh: *“Lên anten”* để cùng chiến sĩ lên anten. Kết hợp với chiến sĩ dựng anten lên và chiều chỉnh độ căng, chùng của dây níu để anten được căng và đúng hướng liên lạc, khóa dây níu.  + Sau đó chiến sĩ ra triển khai dây đối trọng, đài trưởng đấu anten vào điện đài, chuẩn bị sổ sách sẵn sàng làm việc.  + Triển khai xong dây đối trọng, chiến sĩ di chuyển về phía cọc chống số 2, cùng đài trưởng điều chỉnh sao cho ba cọc chống anten được thẳng hàng. Đài trưởng ra khẩu lệnh: *“Qua phải”* hoặc *“Qua trái”* theo hướng tay của chiến sĩ để chiến sĩ chỉnh cọc chống anten căng đều cao khoảng 1m so với mặt đất.  + Chiến sĩ cơ động về phía đài trưởng, kết hợp với đài trưởng đưa điện đài xuống công sự, sau đó mang ba lô ra vị trí cảnh giới.  - Kiểm tra, báo cáo: Đài trưởng kiểm tra kết quả triển khai, báo cáo với cấp trên. Nội dung báo cáo như sau: *“Báo cáo đồng chí..., tổ đài triển khai xong. Hết”.*  5. Luyện tập  - Nội dung: Đài trưởng thực hành chỉ huy tổ đài triển khai điện đài  - Thời gian: 09 giờ (trong đó có 03 giờ luyện tập đêm)  - Tổ chức, phương pháp:  + Tổ chức: Luyện tập theo đội hình tiểu đội.  + Phương pháp: Mỗi tiểu đội cho 1 tổ đài đóng đáy, tổ chức cho 3 tổ đài luyện tập. Cứ như vậy xoay vòng đổi tập cho đến khi thuần thục khả năng chỉ huy, hiệp đồng trong tổ.  - Địa điểm:  + Tiểu đội 1: Tại sườn Bắc điểm cao 55.  + Tiểu đội 2: Tại sườn Nam điểm cao Đồi Bằng.  + Tiểu đội 3: Tại sườn Đông điểm cao Đồi Bằng.  - Ký tín hiệu luyện tập: Như đã phổ biến ở thủ tục thao trường.  6. Nhận xét  - Điểm mạnh:  ....................................................  ....................................................  ....................................................  - Điểm yếu:  ....................................................  .................................................... | - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp: Giảng giải, phân tích từng vấn đề gắn với phương án tập, địa hình huấn luyện để chứng minh.  - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp:Nêu câu hỏi thảo luận, định hướng lý luận và để trung đội thảo luận các nội dung. Kết luận bằng lời những nội dung chính quan trọng.  - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp:Sử dụng đội mẫu để hướngdẫn hành động cho trung đội. |
| VĐHL 3: Hành động của tổ đài thực hành thu hồi điện đài làm việc bằng Anten sóng chạy  Thời gian:08 giờ |  | 1. Nêu tên VĐHL và thời gian  2. Giảng nguyên tắc  Sau khi hoàn thành nhiệm vụ hoặc có lệnh của cấp trên đài trưởng nhanh chóng xác định nội dung thu hồi, giao nhiệm vụ thu hồi cho tổ đài, chỉ huy tổ đài thực hành thu hồi, kiểm tra quá trình thu hồi của tổ đài, nắm chắc tình hình sau khi thu hồi báo cáo với người chỉ huy.  3. Nêu tình huống  Thời gian tác chiến: Lúc ........ giờ..........\_Ngày ............................  - Về địch: Lực lượng địch phòng ngự tại khu vực ngã ba Chợ Chiều đã bị tiêu diệt 1 bộ phận, lực lượng còn lại tổ chức tháo chạy về khu vực Thị xã Bỉm Sơn co cụm phòng ngự.  - Về ta: eBB1 đã hoàn thành nhiệm vụ tiêu diệt địch phòng ngự tại khu vực ngã ba Chợ Chiều, được lệnh của trên nhanh chóng cơ động lực lượng về phía sau để củng cố sẵn sàng nhận lệnh. Được lệnh của cnTT/e T4 nhanh chóng thu hồi di chuyển T4 sãn sang thực hiện nhiệm vụ tiếp theo. Tổ đài VTĐscn được lệnh thu hồi và cơ động theo đội hình của T4của eBB1/fBB12.  4. Bàn cách xử trí, kết luận và hướng dẫn hành động  a) Bàn cách xử trí:  Trung đội trưởng nêu câu hỏi để trung đội thảo luận:  - Được lênh thu hồi đài trưởng cần làm gì để hoàn thành nhiệm vụ?  - Chiến sĩ tổ chức thực hiện nhiệm vụ như thế nào?  b) Kết luận và HD hành động:  \* Kết luận:  - Nhận định:  + Về địch: Địch đã bị tiêu diệt và rút chạy về phía sau.  + Về ta: Các đơn vị trong toàn trung đoàn đã hoàn thành nhiệm vụ. Các đơn vị được lệnh thu hồi về tuyến sau củng cố lực lượng sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp sau.  - Quyết tâm: Giao nhiệm vụ, tổ chức thu hồi tổ đài, xóa dấu vết, thực hành cơ động theo đội hình của cấp trên.  - Xử trí:  + Đài trưởng: Được lệnh thu hồi từ cụm trưởng, đài trưởng nhanh chóng giao nhiệm vụ thu hồi cho chiến sĩ và chỉ huy tổ đài thu hồi theo nhiệm vụ được phân công.  + Chiến sĩ: Thực hiện thu hồi tổ đài theo nhiệm vụ được phân công.  \* Hướng dẫn hành động:  Thực hành thu hồi: Các bước thu hồi bao gồm: Giao nhiệm vụ thu hồi; thực hành thu hồi; kiểm tra báo cáo.  - Giao nhiệm vụ thu hồi: Khi có lệnh thu hồi điện đài, đài trưởng tiến hành giao nhiệm vụ cho to đài. Khẩu lệnh của đài trưởng: “Tổ đài, thu hồi điện đài”.  - Thực hành thu hồi: Sau khi nghe dứt khẩu lệnh của đài trưởng, tổ đài thực hành thu hồi như sau:  - Thực hành thu hồi: Dứt khẩu lệnh, tổ đài thực hiện thu hồi như sau:  + Đài trưởng:  \* Trường hợp thu hồi kết thúc chiến đấu: Xóa các tham số cài đặt (nếu cần),tắt nguồn, tháo tố hợp, tháo anten, tháo ắc quy cho vào áo máy, thu hồi số sách cho vào túi đựng tài liệu. Di chuyển ra vị trí cọc chống số 1, một tay nắm đầu cọc, một tay nắm phần cuối cọc, chờ chiến sĩ để thu hồi anten.  \* Trường hợp thu hồi để cơ động phát triển chiến đấu: Nhanh chóng phát tín hiệu di chuyển cho đài bạn, thu hồi số sách, sau đó di chuyển ra vị trí cọc chống số 1, một tay nắm đầu cọc, một tay nắm chân cọc, chờ chiến sĩ để thu hồi anten.  + Chiến sĩ: Cơ động về phía cọc chống số 2, thu hồi. Cơ động đến cọc chống thứ 3 thì quay về phía đài trưởng, một tay nắm đầu cọc, một tay nắm chân cọc. Sau đó báo cáo cho đài trưởng biết đã chuẩn bị xong. Khẩu lệnh: “Xong”.  Khi nghe chiến sĩ báo cáo “Xong”, đài trưởng ra khẩu lệnh “Xuống anten”. Sau khẩu lệnh, đài trưởng và chiến sĩ cùng xuống anten, thu hồi cọc chống, dây níu.  + Đài trưởng thu hồi điện đài và đeo vào người.  + Chiến sĩ cho cọc chống, cọc níu vào túi, sau đó thu ngược dây anten về phía triển khai điện đài. Khi thu hồi anten xong, trao túi đựng anten cho đài trưởng và mang balô vào người, sẵn sàng cơ động.  - Kiểm tra báo cáo: Khi thu hồi điện đài xong, đài trưởng ra khẩu lệnh “Thu hồi xong”.  + Đài trưởng: Xóa dấu vết, kiểm tra vũ khí trang bị của tố đài và báo cáo kết quả thu hồi với cấp trên. Nội dung báo cáo: “Báo cáo đ/c... tố đài đã thu hồi xong”.  + Chiến sĩ: Kiểm tra việc mang đeo trang bị cá nhân và báo cáo đài trưởng.  Một số điểm chú ý:  - Khi thu hồi dây anten phải chú ý không để dây xoắn, rối ảnh hưởng đến quá trình triển khai lần sau.  Quá trình thu hồi đài trưởng và chiến sĩ phải phối hợp nhịp nhàng, vừa thu hồi vừa quan sát tình hình xung quanh, sẵn sàng chiến đấu.  5. Luyện tập  - Nội dung: Đài trưởng thực hành chỉ huy tổ đài thu hồi điện đài  - Thời gian: 07 giờ (trong đó có 02 giờ luyện tập đêm)  - Tổ chức, phương pháp:  + Tổ chức: Luyện tập theo đội hình tiểu đội.  + Phương pháp: Mỗi tiểu đội cho 1 tổ đài đóng đáy, tổ chức cho 3 tổ đài luyện tập. Cứ như vậy xoay vòng đổi tập cho đến khi thuần thục khả năng chỉ huy, hiệp đồng trong tổ.  - Địa điểm:  + Tiểu đội 1: Tại sườn Bắc điểm cao 55.  + Tiểu đội 2: Tại sườn Nam điểm cao Đồi Bằng.  + Tiểu đội 3: Tại sườn Đông điểm cao Đồi Bằng.  - Ký tín hiệu luyện tập: Như đã phổ biến ở thủ tục thao trường.  6. Nhận xét  - Điểm mạnh:  ....................................................  ....................................................  - Điểm yếu:  ....................................................  .................................................... | - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp: Giảng giải, phân tích từng vấn đề gắn với phương án tập, địa hình huấn luyện để chứng minh.  - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp:Nêu câu hỏi thảo luận, định hướng lý luận và để trung đội thảo luận các nội dung. Kết luận bằng lời những nội dung chính quan trọng.  - Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  - Phương pháp:Sử dụng đội mẫu để hướngdẫn hành động cho trung đội. |

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích:Nhằm kiểm tra đánh giá kết quả luyện tậpcủa chiến sĩ trong trung đội làm cơ sở để rút kinh nghiệm huấn luyện các nội dung tiếp theo và tổ chức ôn luyện thêm, huấn luyện bổ sung các nội dung của bài.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra đúng nội dung, đánh giá khách quan.

- Chấp hành nghiêm quy chế kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

Hành động của tổ đài VRU 812 thực hành triển khai, thu hồi điện đài làm việc bằng anten sóng chạy.

**III. THỜI GIAN:**01 giờ 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

1. Tổ chức: Lấy đơn vị trung đội làm đội hình để kiểm tra do trung đội trưởng trực tiếp tiến hành.

2. Phương pháp

Trung đội trưởng chỉ định 2 đến 3 tổ đài lên thực hành triển khai, thu hồi điện đài làm việc bằng anten sóng chạy.

**V.THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG**

Toàn bộ các đồng chí là HSQ-CS trong trung đội.

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Thao trường huấn luyện CTCN của tiểu đoàn.

**VII. BẢO ĐẢM**: Như huấn luyện.

**KẾT QUẢ KIỂM TRA**

| **TT** | **Họ và tên** | **Cấp bậc** | **Đơn vị** | **Nội dung kiểm tra** | **Kết quả** | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Điểm | XL |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |